TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 29-9-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Thanh Hùng
Ông Nguyễn Trần Đông

Thư ký phiên tòa: Ông Quãng Thanh Trung, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Lâm Minh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST-HS, ngày 09 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 8 năm 2021 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 18/TB-TA, ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 09/9/2001 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp 10, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1981 (chết) và bà Đoàn Thị X, sinh năm 1982; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; tạm giữ từ ngày 11/6/2021, đến ngày 14/6/2021 chuyển sang tạm giam đến nay; bị cáo có mặt.

2. Lê Quốc Đại N, sinh ngày 02/10/1997 tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm 1967 và bà Diệp Thị N, sinh năm 1966; có vợ tên Trần Kim T và 01 con; tiền án:

Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; tạm giữ từ ngày 11/6/2021, đến ngày 14/6/2021 chuyển sang tạm giam đến nay; bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Huyện ủy D, tỉnh Trà Vinh.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại*: Ông Trần Phong L, sinh năm 1983; chức vụ: Phó Chánh văn phòng Huyện ủy và HĐND – UBND huyện D, có mặt.

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 10/6/2021, Nguyễn Hoàng điều khiển xe mô tô của K biển số 84F1-271.53 chở Lê Quốc Đại N chạy đến khu trung tâm hành chính huyện D chơi. Tại đây K và N nhìn thấy đường dây điện hạ thế phục vụ cho trụ sở làm việc của Huyện ủy D nên cả hai nảy sinh ý định đến tối sẽ cắt trộm dây điện bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau khi thống nhất, K điều khiển xe chở đi mua một cây kìm cộng lực với giá 380.000 đồng để làm công cụ cắt trộm dây điện.

Đến khoảng 01 giờ ngày 11/6/2021, điều khiển xe mô tô biển số 84F1-271.53 chở N mang theo kìm cộng lực chạy đến khu trung tâm hành chính huyện D, chỗ trạm điện hạ thế mà lúc sáng cả hai nhìn thấy. K dừng lại cho N bước xuống xe, sau đó điều khiển xe chạy đi ra phía đường nhựa đứng canh gác. N quan sát không thấy ai, liền lấy cây kìm đem theo sẵn ra cắt trộm 04 m cáp đường dây điện hạ thế của Huyện ủy D *(loại dây điện bốn lõi đồng 3 x 150 mm^2 + 1 x 95 mm^2)*. Khi N cắt trộm được dây điện thì K điều khiển xe quay lại chở N ngồi sau ôm 04 m dây điện vừa trộm được đến đầu cầu C16. Tại đây K và N dùng kìm cộng lực và dao rọc giấy cắt bỏ phần lớp nhựa bên ngoài để lấy lõi đồng bên trong; khi cắt lấy lõi đồng xong K và N bỏ lại hiện trường một lưỡi dao bị gãy, một cây kìm cộng lực, một mũ bảo hiểm và một đôi dép xốp màu xanh. Sau đó cả K và N đem đến tiệm thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị X, sinh 1974; trú ấp T, xã L, thị xã bán với số tiền 2.566.000 đồng, số tiền bán dây điện trộm cắp có được Nam giao cho K cất giữ và điều khiển xe chạy đến khu vực nhà máy nhiệt điện D, sau đó N lấy ra 500.000 đồng mua ma túy của một người không rõ họ tên và địa chỉ đem về ấp , xã Đ cùng nhau sử dụng và tiêu xài cá nhân; số tiền còn lại là 1.310.000 đồng. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, do biết công an đang tiến hành xác minh làm rõ vụ việc nên K và N cùng nhau đến công an xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh đầu thú và thừa nhận hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp số tiền do phạm tội mà có cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Duyên Hải.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10 ngày 11/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Duyên Hải kết luận tài sản tại thời điểm bị xâm hại 04 *(bốn)* mét dây điện lõi đồng, loại dây điện ký hiệu C/XLPE/PVC/DSIA/PVC 3 x 150 mm^2 + 1 x 95 mm^2 SQMM0,6/1 KV Cu JAPANISO 9001, đã qua sử dụng có tổng giá trị là 5.227.200 *(năm triệu hai trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm)* đồng.

Ngày 14/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Duyên Hải quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và tạm giam đối với Nguyễn Hoàng K và Lê Quốc Đại N cho đến nay.

Đối với chị Nguyễn Thị X là người trực tiếp mua 04 mét lõi đồng của 02 bị cáo trộm cắp mà có, chị X đã bán lại cho người mua phế liệu không rõ họ tên và địa chỉ nên không thu hồi được. Việc mua tài sản trên chị không biết do trộm cắp có được, qua điều tra chứng minh hành vi của Nguyễn Thị Xa không đủ yếu tố cấu thành tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

Đối với Lê Quốc Đại N sử dụng tiền phạm tội mà có để đi mua ma túy của người không rõ họ tên và địa chỉ về để tàng trữ sử dụng, qua điều tra N khai nhận đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Riêng Nguyễn Hoàng K quá trình điều làm rõ ngoài lần phạm tội trên bị cáo K còn thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho người khác trên địa bàn thị xã Duyên Hải. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Duyên Hải đang thụ lý để điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKSDH, ngày 09/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng K, Lê Quốc Đại N về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Hoàng K và bị cáo Lê Quốc Đại N cùng khai nhận: Vào khoảng 01 giờ ngày 11/6/2021, bị cáo K điều khiển xe mô tô biển số 84F1-271.53 chở bị cáo N mang theo kìm cộng lực chạy đến khu trung tâm hành chính huyện D, chỗ trạm điện hạ thế cắt trộm 04 m cáp đường dây điện hạ thế của Huyện ủy D *(loại dây điện bốn lõi đồng 3 x 150 mm^2 + 1 x 95 mm^2)* trị giá 5.227.200 đồng, các bị cáo thống nhất với kết luận định giá tài sản số 10 ngày 11/6/2021.

Các tờ tường trình, các biên bản ghi lời khai, các biên bản hỏi cung các bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, các bị cáo thống nhất nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện hợp pháp cho bị hại ông Trần Phong L trình bày: Vào khoảng 01 giờ ngày 11/6/2021, Huyện ủy bị mất trộm 04 m cáp đường dây điện hạ thế *(loại dây điện bốn lõi đồng 3 x 150 mm^2 + 1 x 95 mm^2)* trị giá 5.227.200 đồng, bị hại thống nhất với kết luận định giá tài sản số 10 ngày 11/6/2021. Qua điều tra xác minh đã xác định được người trộm cắp tà sản của Huyện ủy D là các bị cáo Nguyễn Hoàng K và Lê Quốc Đại N. Về trách nhiệm hình sự: Xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị mất trộm không thu hồi được, Huyện ủy D không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Lâm Minh Khoa đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản cáo trạng đã nêu; sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng K và Lê Quốc Đại N phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng K từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quốc Đại N từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Huyện ủy D không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên đề nghị không xem xét.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hoàng K nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lê Quốc Đại N không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Hoàng và Lê Quốc Đại N khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 01 giờ ngày 11/6/2021, bị cáo K điều khiển xe mô tô biển số 84F1-271.53 chở bị cáo N mang theo kìm cộng lực chạy

đến khu trung tâm hành chính huyện D, chỗ trạm điện hạ thế cắt trộm 04 m cáp đường dây điện hạ thế của Huyện ủy D *(loại dây điện bốn lõi đồng 3 x 150 mm^2 + 1 x 95 mm^2).* Tại bản kết luận định giá tài sản số 10 ngày 11/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Duyên Hải kết luận tài sản tại thời điểm bị xâm hại 04 m dây điện lõi đồng, loại dây điện ký hiệu C/XLPE/PVC/DSIA/PVC 3 x 150 mm^2 + 1 x 95 mm^2 SQMM0,6/1 KV Cu JAPANISO 9001, đã qua sử dụng có tổng giá trị là 5.227.200 *(năm triệu hai trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm)* đồng.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Hoàng K và Lê Quốc Đại N phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì tài sản hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân là quyền bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm tài sản của cơ quan tổ chức mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, có sức khỏe nhưng lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân đã lợi dụng đêm khuya lén lút đột nhập vào khu vực trung tâm hành chính công cắt trộm dây điện đang vận hành của Huyện ủy D với tổng giá trị tài sản 5.227.200 đồng một cách trái pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, khi thực hiện hành vi phạm tội có sự bàn bạc từ trước nên đã chuẩn bị kìm cộng lực để cắt trộm dây điện. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật, kỷ cương nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, làm cho quần chúng không an tâm lao động, sản xuất. Do đó cần phải xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đầu thú sau khi thực hiện hành vi phạm tội; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Quốc có người thân có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Huyện ủy D không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với cây kìm cộng lực là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được nên không xử lý.

- Đối với 12 đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu đỏ, không đo kích thước; 12 đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu vàng, không đo kích thước; 12 đoạn ống nhựa màu trắng, không đo kích thước; 13 đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu xanh, không đo kích thước; nhiều mảnh nhựa nhỏ đủ kích thước cắt ra từ những đoạn ống nhựa trên; 04 mét nhựa PVC *(vỏ bạc ngoài dây cáp điện)* màu đen, đã qua sử dụng; 04 mét băng thép hai lớp DSIA *(giáp bảo vệ)* lõi dây cáp điện, đã qua sử dụng; 04 mét nhựa PVC *(lớp độn dây cáp điện)* màu đen, đã qua sử dụng; 04 đoạn dây cáp điện ruột bằng đồng, có lớp cách điện XLPE, đã qua sử dụng là tài sản bị trộm không còn giá trị sử dụng; Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 lưỡi dao loại dao rọc giấy dài 10cm có một cạnh sắc bén bị gãy làm 03 đoạn, đã qua sử dụng là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng; Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đôi dép nhựa xốp, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi màu xanh, tay dài, size XL, trên cổ áo có dòng chữ V/P MEN, đã qua sử dụng; 01 nón bảo hiểm màu cam, bên trên có dòng chữ NON SON, đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi sọc xanh, tay dài, đã qua sử dụng; 01 quần jean nam màu xanh, đã qua sử dụng; 01 nón bảo hiểm màu trắng, đã qua sử dụng là tài sản của các bị cáo; các bị cáo không yêu cầu nhận lại; Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tiền Việt Nam đồng 1.310.000 đồng các bị cáo giao nộp. Đây là số tiền thu lợi bất chính; Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô loại Satria, biển số 84F1 – 271.53, đã qua sử dụng do bị cáo Khang đứng tên sở hữu, qua xem xét tại phiên tòa, chiếc xe này do mẹ bị cáo là bà Đoàn

Thị X, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp 10, xã L, thị xã , tỉnh Trà Vinh dùng tiền mua, chỉ cho bị cáo đứng tên; Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bà Xem.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng.

[9] Xét ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng K, Lê Quốc Đại N phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng K 01 *(một)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11/6/2021.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc Đại N 01 *(một)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11/6/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Huyện ủy không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Không thu hồi được cây kìm cộng lực nên không xử lý theo quy định của pháp luật.

- Trả lại cho bà Đoàn Thị 01 *(một)* xe mô tô loại Satria, biển số 84F1 – 271.53, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ Tiền Việt Nam đồng 1.310.000 *(một triệu ba trăm mười nghìn)* đồng.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 12 *(mười hai)* đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu đỏ, không đo kích thước.

+ 12 *(mười hai)* đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu vàng, không đo kích thước.

+ 12 *(mười hai)* đoạn ống nhựa màu trắng, không đo kích thước.

+ 13 *(mười ba)* đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu xanh, không đo kích thước.

+ Nhiều mảnh nhựa nhỏ đủ kích thước cắt ra từ những đoạn ống nhựa trên.

+ 01 (*một)* lưỡi dao loại dao rọc giấy dài 10cm có một cạnh sắc bén bị gãy làm 03 *(ba)* đoạn, đã qua sử dụng.

+ 01 *(một)* đôi dép nhựa xốp, màu xanh, đã qua sử dụng.

+ 01 *(một)* áo sơ mi màu xanh, tay dài, size XL, trên cổ áo có dòng chữ V/P MEN, đã qua sử dụng.

+ 01 *(một)* nón bảo hiểm màu cam, bên trên có dòng chữ NON SON, đã qua sử dụng.

+ 01 *(một)* áo sơ mi sọc xanh, tay dài, đã qua sử dụng.

+ 01 *(một)* quần jean nam màu xanh, đã qua sử dụng.

+ 01 *(một)* nón bảo hiểm màu trắng, đã qua sử dụng.

+ 04 *(bốn)* mét nhựa PVC *(vỏ bạc ngoài dây cáp điện)* màu đen, đã qua sử dụng.

+ 04 *(bốn)* mét băng thép hai lớp DSIA *(giáp bảo vệ)* lõi dây cáp điện, đã qua sử dụng.

+ 04 *(bốn)* mét nhựa PVC *(lớp độn dây cáp điện)* màu đen, đã qua sử dụng.

+ 04 *(bốn)* đoạn dây cáp điện ruột bằng đồng, có lớp cách điện XLPE, đã qua sử dụng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng K, Lê Quốc Đại N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Công an huyện Duyên Hải;
- Chi cục THADS huyện Duyên Hải;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Yên